CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (HSX: DCM)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	33,700 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	1.8%	8.0%	-2.6%

ROE Q2/25: 16.0% | +/- YoY ▲ 1.6%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	6,037 tỷ VNĐ	▲ 2,630 ▲ 77.2%	▲ 2,174 ▲ 56.3%
LN gộp	1,241 tỷ VNĐ	▲ 356 ▲ 40.2%	▲ 620 ▲ 99.8%
LN thuần	889 tỷ VNĐ	▲ 437 ▲ 96.6%	▲ 450 ▲ 102%
LN sau thuế	788 tỷ VNĐ	▲ 376 ▲ 91.2%	▲ 202 ▲ 34.4%

	6T 2025	YoY
DT thuần	9,444 tỷ VNĐ	▲ 2,837 ▲ 42.9%
LN gộp	2,126 tỷ VNĐ	▲ 796 ▲ 59.8%
LN thuần	1,340 tỷ VNĐ	▲ 526 ▲ 64.7%
LN sau thuế	1,200 tỷ VNĐ	▲ 265 ▲ 28.3%

Kết quả kinh doanh

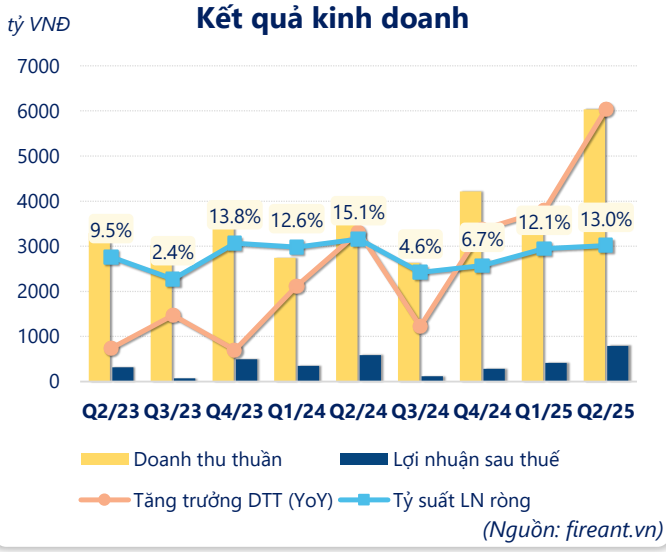

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

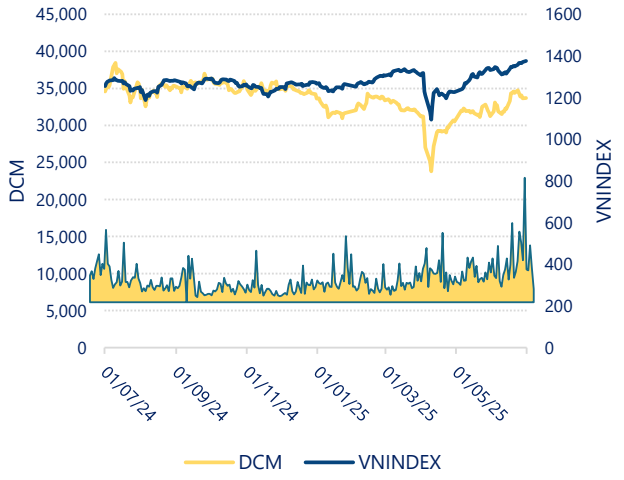

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (HSX: DCM)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

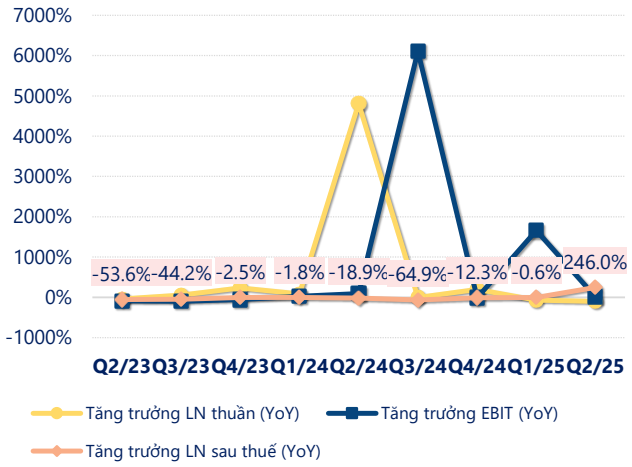

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

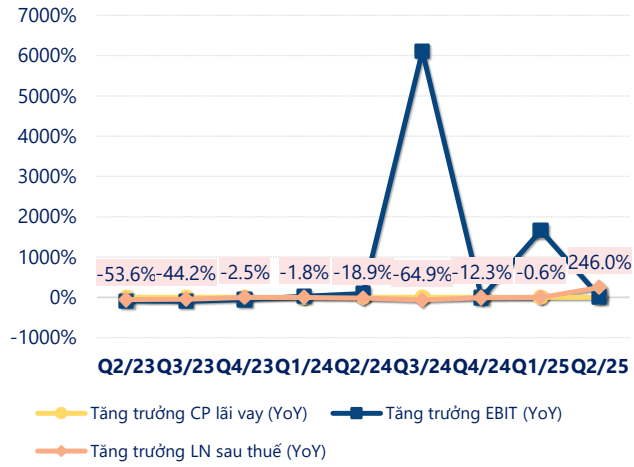

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

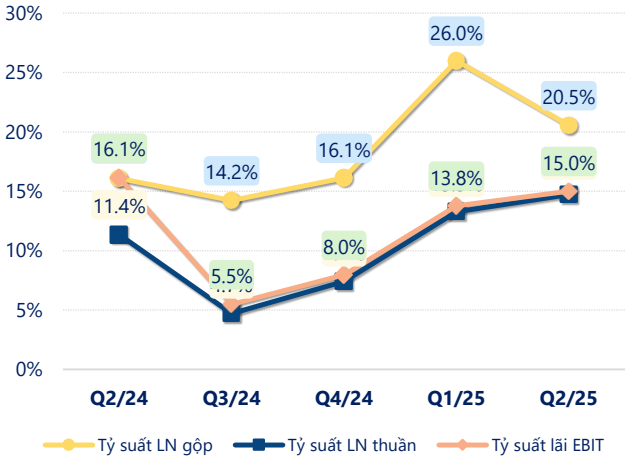

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

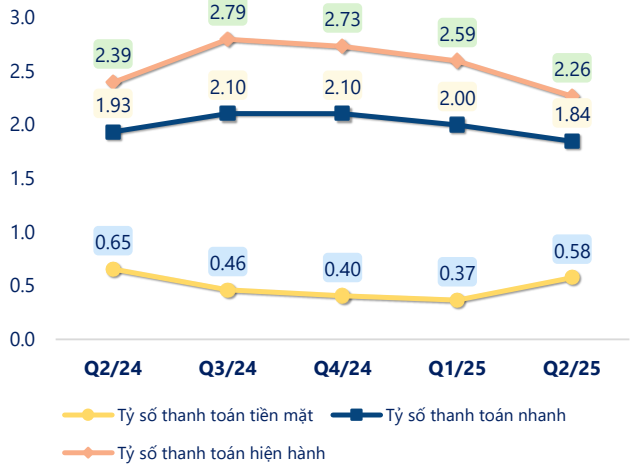

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

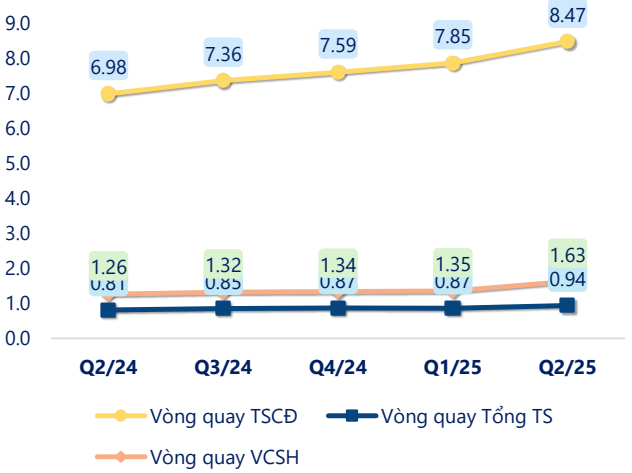

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

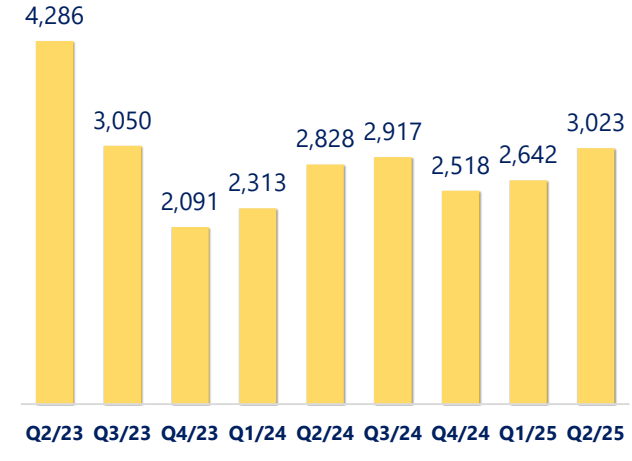

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (HSX: DCM)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**6,037**	**3,863**	**56.3%**	**9,444**	**6,607**	**42.9%**
Giá vốn hàng bán	4,797	3,243	47.9%	7,318	5,277	38.7%
Lợi nhuận gộp	1,241	621	99.8%	2,126	1,330	59.8%
Doanh thu HĐTC	122	94.1	29.5%	219	226	-3.0%
Chi phí TC	30.2	23.5	28.6%	49.2	37.5	31.1%
Chi phí lãi vay	18.0	8.90	102%	33.5	16.1	108%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	214	119	80.2%	554	456	21.4%
Chi phí QLDN	**229**	**134**	**71.2%**	**401**	**249**	**61.4%**
LN thuần từ HĐKD	889	439	102%	1,340	814	64.7%
Lợi nhuận khác	**-0.27**	**176**	**-100%**	**1.62**	**184**	**-99.1%**
LN trước thuế	888	615	44.4%	1,342	997	34.6%
Lợi nhuận sau thuế	**788**	**586**	**34.4%**	**1,200**	**935**	**28.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**786**	**584**	**34.6%**	**1,198**	**930**	**28.7%**

(Nguồn: fireant.vn)

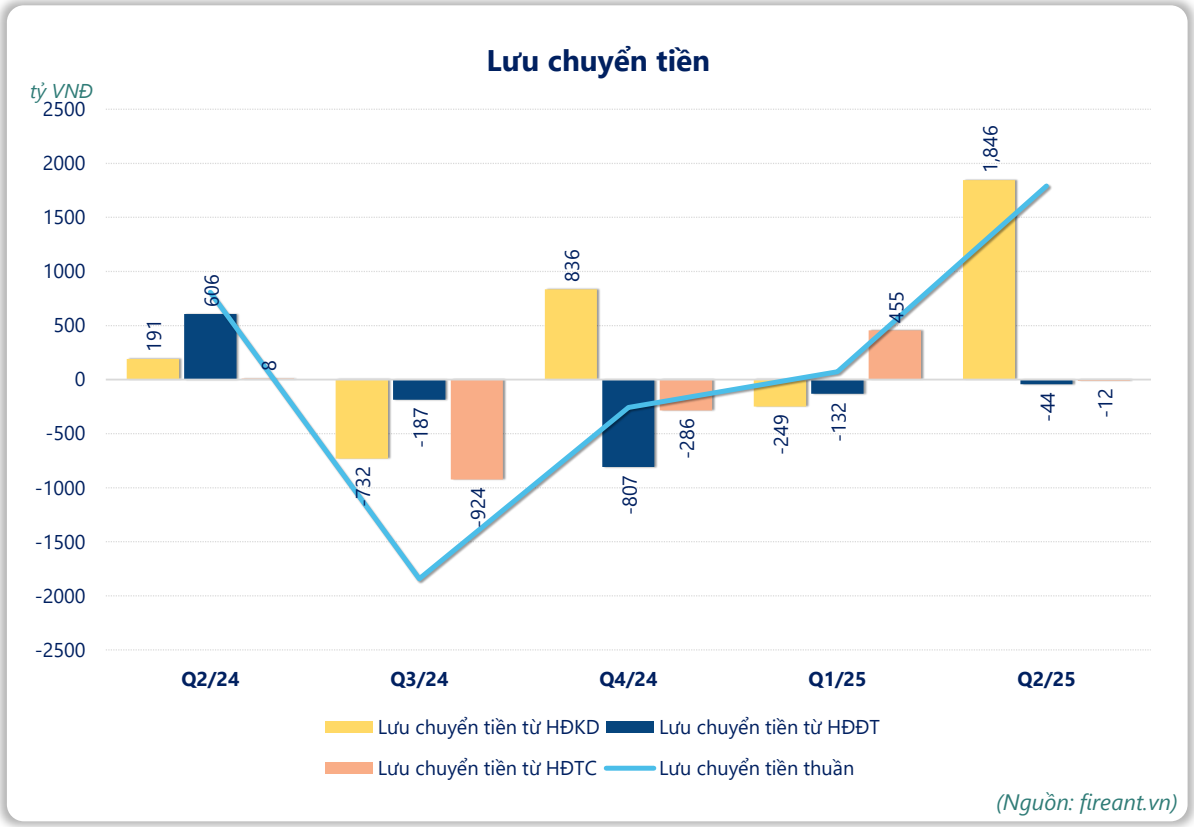

(Nguồn: fireant.vn)